

Số: 100/TB-VC1-V2

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2023

VP VKSND TỈNH HÀ NAM

Số: 9730
Ngày: 20/11/23

THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Vụ án “Tranh chấp thừa kế tài sản”

Thực hiện nhiệm vụ kiểm sát việc giải quyết theo thủ tục phúc thẩm đối với vụ án “Tranh chấp thừa kế tài sản” giữa nguyên đơn là bà Đặng Thị Nga với bị đơn là ông Đặng Ngọc Hoàng do Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết tại Bản án dân sự sơ thẩm số 11/2022/DS-ST ngày 22/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm về chia thừa kế và xem xét công sức, cụ thể như sau:

1. Nội dung vụ án và quá trình giải quyết của Tòa án

1.1. Nội dung vụ án

Cụ Đặng Minh Trừ và cụ Nguyễn Thị Cát sinh được 05 người con gồm: ông Đặng Minh Bằng, bà Đặng Thị Phi, bà Đặng Thị Nga, bà Đặng Thị Vũ, ông Đặng Ngọc Hoàng. Ngoài ra cụ Đặng Minh Trừ còn có 01 người con riêng là bà Đặng Thị Hồng (sinh năm 1962); cụ Nguyễn Thị Cát có 01 người con riêng là bà Nguyễn Thị Nhân. Cụ Trừ, cụ Cát chết không để lại di chúc. Quá trình sinh sống, hai cụ tạo lập được khối tài sản chung là căn nhà cấp 4 (hiện nay đã bị phá dỡ) và quyền sử dụng đất ở có diện tích là 363m² trong đó diện tích đất ở là 200m², diện tích đất vườn là 163m² thuộc thửa đất số 511, tờ bản đồ số 3, tại xóm 5, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, đã được UBND huyện Quỳnh Lưu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 05/2/1996 mang tên Nguyễn Thị Cát. Hiện nay, tài sản trên đất gồm 01 căn nhà hai tầng và các công trình đi kèm, một xưởng làm mộc do vợ chồng ông Đặng Minh Hoàng, bà Nguyễn Thị Hồng (sinh năm 1980) tạo lập.

Bà Nga khởi kiện đề nghị chia thừa kế theo pháp luật đối với di sản thừa kế của hai cụ để lại là quyền sử dụng 363m² đất và đề nghị được nhận bằng hiện vật, nếu kỹ phần thừa kế ông Hoàng được nhận vượt quá thì bà không yêu cầu thanh toán chênh lệch. Ông Hoàng không đồng ý yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị để nguyên trạng thửa đất, sau này có thể tôn tạo lại để làm nơi thờ cúng. Trong quá trình quản lý, sử dụng đất, vợ chồng ông có cải tạo, san lấp đất, xây dựng các công trình trên đất gồm: 01 nhà hai tầng và các công trình đi kèm; 01 nhà xưởng làm gỗ. Ông



Hoàng không có yêu cầu phản tố và có ý kiến nếu phải chia thừa kế thì vợ chồng ông sẽ cung cấp tài liệu về công sức bồi đắp, tôn tạo đất khi có yêu cầu.

1.2. Quá trình giải quyết của Tòa án

Bản án dân sự sơ thẩm số 11/2022/DS-ST ngày 22/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Nga và chia thừa kế đối với diện tích đất nêu trên.

Sau xét xử sơ thẩm, bị đơn là ông Đặng Ngọc Hoàng, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Đặng Minh Bằng, bà Nguyễn Thị Hồng (vợ ông Hoàng) kháng cáo.

Ngày 20/5/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại. Tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ diễn biến tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thay đổi nội dung kháng nghị, đề nghị sửa án sơ thẩm.

Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm, chấp nhận một phần kháng cáo của ông Đặng Ngọc Hoàng, ông Đặng Minh Bằng, bà Nguyễn Thị Hồng (vợ ông Hoàng), chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, sửa bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

2. Nội dung cần rút kinh nghiệm

2.1. Về xác định thời điểm mở thừa kế và hàng thừa kế để chia thừa kế:

Cụ Đặng Minh Trừ chết năm 1982, hàng thừa kế thứ nhất của cụ Trừ gồm 07 người là cụ Cát, ông Bằng, bà Phi, bà Nga, bà Vũ, ông Hoàng và bà Nguyễn Thị Hồng (con riêng của cụ Trừ). Cụ Cát chết năm 2011, hàng thừa kế thứ nhất của cụ Cát gồm 06 người con chung và bà Nguyễn Thị Nhân (con riêng của cụ Cát). Như vậy, thời điểm mở thừa kế và hàng thừa kế thứ nhất của cụ Trừ và cụ Cát là khác nhau nên khi chia thừa kế phải mở thừa kế của cụ Trừ trước, chia di sản thừa kế của cụ Trừ cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của cụ Trừ, sau đó mới mở thừa kế của cụ Cát, chia di sản thừa kế của cụ Cát cho hàng thừa kế thứ nhất của cụ Cát. Tòa án cấp sơ thẩm gộp chia di sản của cụ Trừ, cụ Cát một lần cho 06 kỹ phần thừa kế là không đúng, không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự trong vụ án.

2.1. Về công sức của vợ chồng ông Hoàng, bà Hồng:

Sau khi kết hôn, vợ chồng ông Hoàng, bà Hồng chung sống với cụ Trừ, cụ Cát. Năm 2007, ông Hoàng, bà Hồng xây dựng xưởng mộc. Năm 2014, ông Hoàng và bà Hồng phá dỡ nhà cũ, sửa lại xưởng mộc để sản xuất kinh doanh. Do đó, phải xem xét phần công sức, quản lý, duy trì, tôn tạo, giữ gìn làm tăng giá trị tài sản cho vợ chồng ông Hoàng, bà Hồng. Tòa án sơ thẩm cho rằng, ông Hoàng, bà Hồng đã sử dụng nhà đất làm nhà xưởng kinh doanh nên không có công sức

và quá trình xét xử chưa yêu cầu nên không tính công sức cho ông Hoàng, bà Hồng là không phù hợp, không đúng với tinh thần Án lệ số 05/2016/AL ngày 06/4/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đối với vụ án tranh chấp chia thừa kế mà có đương sự thuộc diện được hưởng một phần di sản thừa kế và có công sức đóng góp vào việc quản lý, tôn tạo di sản thừa kế không đồng ý việc chia thừa kế; nếu Tòa án quyết định việc chia thừa kế cho các thừa kế thì phải xem xét về công sức đóng góp của họ vì yêu cầu không chia thừa kế đối với di sản thừa kế lớn hơn yêu cầu xem xét về công sức, điều này làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Hoàng, bà Hồng.

Với những vi phạm nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu lên để rút kinh nghiệm chung, nhằm giảm thiểu số lượng các vụ án bị cải sửa, hủy do những vi phạm tương tự xảy ra và nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả trong công tác kiểm sát giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình nói chung và các vụ án tranh chấp chia thừa kế nói riêng.

Nơi nhận:

- Vụ 9 - VKSNDTC (b/c);
- Đ/c Viện trưởng VC1 (b/c);
- VC2, VC3;
- VKSND 28 tỉnh, TP khu vực phía Bắc;
- Trường Đại học kiểm sát Hà Nội;
- Các Viện nghiệp vụ, VP VC1;
- Lưu: VT VC1, V2.

**KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Phạm Văn Hòa



